|  |  |
| --- | --- |
|  | **KIỂM TRA GIỮA KÌ 1**  **NĂM HỌC: 2024 – 2025**  **Môn thi: NGỮ VĂN 8**  **Thời gian làm bài: 90 phút** (không kể thời gian phát đề) |

**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu và thực hiện các yêu cầu:**

Chọn đúng mỗi câu trắc nghiệm được 0,5 điểm

**ĐÂY MÙA THU TỚI**

Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang,

Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng:

Đây mùa thu tới - mùa thu tới

Với áo mơ phai dệt lá vàng.

Hơn một loài hoa đã rụng cành

Trong vườn sắc đỏ rũa màu xanh

Những luồng run rẩy rung rinh lá...

Đôi nhánh khô gầy xương mỏng manh.

Thỉnh thoảng nàng trăng tự ngẩn ngơ...

Non xa khởi sự nhạt sương mờ...

Đã nghe rét mướt luồn trong gió...

Đã vắng người sang những chuyến đò...

Mây vẩn từng không, chim bay đi.

Khí trời u uất hận chia ly.

Ít nhiều thiếu nữ buồn không nói

Tựa cửa nhìn xa, nghĩ ngợi gì.

***Xuân Diệu***

**Câu 1**: Bài thơ “Đây mùa thu tới” của tác giả Xuân Diệu thuộc thể thơ gì?

A. Năm chữ B. Sáu chữ C. Bảy chữ D. Tự do

**Câu 2**: Phương thức biểu đạt chính của bài thơ?

A. Biểu cảm B. Tự sự C. Miêu tả D. Nghị luận

**Câu 3**: Trong bài thơ “Đây mùa thu tới” của tác giả Xuân Diệu sử dụng chủ yếu vần nào?

1. Vần chân B. Vần cách

C. Vần liền D. Tất cả đáp án

**Câu 4**: Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong 2 câu thơ sau:

*Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang,*

*Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng*:

A. Từ láy, nhân hóa, ẩn dụ B. Hoán dụ, từ láy

C. Nhân hóa, từ láy D. Nhân hóa, hoán dụ

**Câu 5**: Em hiểu như thế nào về câu thơ “*Với áo mơ phai dệt lá vàng*”

A. Sắc vàng của lá thu nhuộm vàng cả không gian thu, bầu trời thu.

B. Cảnh sắc thiên nhiên mùa thu.

C. Thể hiện tình yêu thiên nhiên.

D. Nắng vàng mùa thu.

**Câu 6**: Ngắt nhịp chủ yếu của bài thơ?

A. Nhịp 3/4 B. Nhịp 4/3 C. Nhịp 3/2/2 D. Nhịp 2/2/3

**Câu 7**: Chọn câu đúng nhất về tác dụng của việc sử dụng từ láy trong câu thơ sau:

*Những luồng run rẩy rung rinh lá...*

1. Gợi tả sự vắng vẻ của buổi chiều thu
2. Gợi tả sự chuyển động của cảnh, vừa gợi cảm giác của thi nhân trước mùa thu.
3. Gợi sự bâng khuâng của nhân vật trữ tình.
4. Gợi hình ảnh sinh động về cây lá.

**Câu 8**: Nội dung chính của bài thơ “Đây mùa thu tới” của tác giả Xuân Diệu?

1. Nỗi buồn bâng khuâng trước mùa thu.
2. Bức tranh thiên nhiên mùa thu.
3. Khung cảnh đất trời với nỗi buồn man mác, bâng khuâng của người thiếu nữ khi mùa thu về.
4. Bức tranh phong cảnh mùa thu.

**Câu 9**: Những dấu ba chấm (...) ở khổ thơ thứ ba có tác dụng gì?(1,0 điểm)

**Câu 10**: Viết đoạn văn (khoảng 5 - 7 dòng) nêu cảm nhận của em về câu thơ: (1,0 điểm)

*“Hơn một loài hoa đã rụng cành*

*Trong vườn sắc đỏ rũa màu xanh”*

**II. TẠO LẬP VĂN BẢN (4,0 điểm)**

Viết bài văn trình bày cảm nghĩ về bài thơ mà em yêu thích nhất.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc – Hiểu** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | Gợi ý:  - Những dấu ba chấm ở khổ thứ ba có tác dụng làm chậm lại nhịp điệu của các câu thơ.  - Thể hiện sự bâng khuâng của nhân vật trữ tình. | 1,0 |
|  | **10** | Gợi ý:  - Câu thơ thể hiện cảm nhận tinh tế của nhà thơ về thiên nhiên trong thời điểm giao mùa từ hạ sang thu.  - Mùa thu chuẩn bị cho sự tàn lụi, sự tàn rụng của hoa và sự chuyển biến của sắc lá... | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Trình bày cảm nghĩ của em về bài thơ | 0,25 |
|  | *c. Nội dung :*  **Mở bài:** - Giới thiệu nhan đề bài thơ, tác giả và cảm nghĩ chung về bài thơ.  Lưu ý: mở bài cần tự nhiên, đủ nội dung và sáng tạo, có thể trích dẫn những thơ, câu văn phù hợp để dẫn dắt.  **Thân bài:** - Trình bày khái quát cảm xúc, suy nghĩ của em về nội dung nghệ thuật của cả tác phẩm.  - Đưa các nội dung chính của đoạn thơ thành các luận điểm lớn.  - Trình bày rõ câu dẫn chứng, câu khái quát nội dung .  - Chuyển đoạn phải có sự liên kết.  **Kết bài:** - Khẳng định lại cảm xúc, suy nghĩ về bài thơ và ý nghĩa của nó đối với bản thân.  - Rút ra được bài học cho bản thân hoặc liên hệ với cuộc sống. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. | 0,5 |